

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 “về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp”

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp”; Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt nghiêm túc, sâu sắc Nghị quyết để các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người lao động nhận thức rõ thực trạng chính sách tiền lương; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết và triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đối với từng tổ chức; tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong thực hiện chính sách tiền lương; tạo động lực giải phóng sức sản xuất, nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực; góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

3. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong quá trình thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm cao, nỗ lực lớn, thực hiện có hiệu quả quan điểm chỉ đạo chính sách tiền lương là một chính sách đặc biệt quan trọng của hệ thống chính sách kinh tế - xã hội. Tiền lương phải thực sự là nguồn thu nhập chính bảo đảm đời sống người lao động và gia đình người hưởng lương; trả lương đúng là đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực, tạo động lực nâng cao năng suất lao động và hiệu quả làm việc của người lao động, góp phần quan trọng thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội; thúc đẩy, nâng cao chất lượng tăng trưởng và phát triển bền vững.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết, kế hoạch

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn tỉnh nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết của Trung ương và kế hoạch này.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên; bí thư huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch của Tỉnh ủy và tình hình cụ thể ở địa

phương, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp. Nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận cao ở các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, người hưởng lương và toàn xã hội trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về chính sách tiền lương.

2.2. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, hoàn thiện đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, xác định cụ thể khung năng lực, bản mô tả công việc của từng vị trí việc làm; thực hiện việc tuyển dụng, quản lý, bố trí, sử dụng công chức, viên chức theo bản mô tả công việc, khung năng lực theo vị trí việc làm đã được phê duyệt; thực hiện tinh giảm biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo Kế hoạch số 48-KH/TU và Kế hoạch số 49-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy.

2.3. Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về tài chính, ngân sách, về cơ chế tự chủ đối với các cơ quan, đơn vị trong thời gian tới, cụ thể:

- Triển khai các nhiệm vụ cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bảo đảm tổng nguồn thu và cơ cấu thu bền vững. Tăng cường quản lý thu, tạo chuyển biến căn bản trong việc chống thất thu, xử lý và ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, chuyền giá, trốn thuế. Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và đầu tư xây dựng cơ bản.

- Hằng năm, dành khoảng 50% tăng thu dự toán và 70% tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương cho cải cách chính sách tiền lương.

- Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước; tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên tăng thêm hằng năm cho đến khi thực hiện khoán quỹ tiền lương trên cơ sở biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

- Xây dựng đề án khoán quỹ phụ cấp hằng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố trên tỉ lệ chi thường xuyên của ủy ban nhân dân cấp xã; đồng thời, quy định số lượng tối đa những người hoạt động không chuyên trách theo từng loại hình cấp xã, thôn, tổ dân phố. Trên cơ sở đó, ủy ban nhân dân cấp xã trình hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể chức danh được hưởng phụ cấp theo hướng một chức danh có thể đảm nhiệm nhiều công việc nhưng phải bảo đảm chất lượng, hiệu quả công việc được giao.

- Phấn đấu có 10% đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện cơ chế tự chủ hoàn toàn vào năm 2021 và đạt mức tối thiểu 20% vào năm 2025.

- Bãi bỏ các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước như: Tiền bồi dưỡng họp; tiền bồi dưỡng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án; hội thảo... Thực hiện khoán quỹ lương gắn với mục tiêu tinh giản biên chế cho các cơ quan, đơn vị. Mở rộng cơ chế khoán kinh phí gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi từ phí sang thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công, từng bước tính đúng, tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết

yếu, đồng thời gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách. Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước, giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy.

- Đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ tài chính phải tự bảo đảm nguồn để thực hiện cải cách chính sách tiền lương. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên, tiếp tục sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ (*riêng ngành y tế sử dụng tối thiểu 35% sau khi trừ các chi phí đã kết cấu vào giá dịch vụ*), tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách tăng thêm hằng năm và sắp xếp từ nguồn dự toán ngân sách nhà nước được giao để bảo đảm nguồn thực hiện cải cách chính sách tiền lương.

- Đơn vị sự nghiệp công lập không có nguồn thu do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên nguồn ngân sách tăng thêm hằng năm và sắp xếp từ nguồn dự toán ngân sách nhà nước được giao để thực hiện cải cách chính sách tiền lương.

- Đầu mạnh phân cấp, giao quyền tự chủ cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, bổ nhiệm, kỷ luật, trả lương và quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong doanh nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

- Hoàn thiện cơ chế thỏa thuận về tiền lương trong doanh nghiệp thông qua việc thiết lập cơ chế đối thoại, thương lượng và thỏa thuận giữa các chủ thể trong quan hệ lao động theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, bảo đảm hài hòa lợi ích của người lao động và người sử dụng lao động, tạo sự đồng thuận cao. Phát triển tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở, quản lý tốt việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động.

- Làm tốt công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí. Quy định rõ quyền hạn gắn với trách nhiệm người đứng đầu các sở, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội.

2.4. Triển khai thực hiện tốt cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp:

a. Đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang:

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được sử dụng quỹ tiền lương và kinh phí chi thường xuyên được giao hằng năm để thuê chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và quyết định mức chi trả thu nhập tương xứng với nhiệm vụ được giao.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xây dựng quy chế để thưởng định kỳ cho các đối tượng thuộc quyền quản lý, gắn với kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành công việc của từng người.

- Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoặc tự bảo đảm chi thường xuyên và các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước được thực hiện cơ chế tự chủ tiền lương theo kết quả hoạt động như doanh nghiệp.

- Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên thì áp dụng chế độ tiền lương như công chức. Tiền lương thực trả gắn với vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định trên cơ sở nguồn thu (*từ ngân sách nhà nước cấp và từ nguồn thu của đơn vị*), năng suất lao động, chất lượng công việc và hiệu quả công tác theo quy chế trả lương của đơn vị, không thấp hơn chế độ tiền lương do Nhà nước quy định.

b. Đối với người lao động trong doanh nghiệp:

- Các doanh nghiệp (*kể cả doanh nghiệp 100% vốn nhà nước*) được tự quyết định chính sách tiền lương (*trong đó có thang, bảng lương, định mức lao động*) và trả lương không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Nhà nước công bố và trên cơ sở thỏa ước lao động tập thể phù hợp với tổ chức sản xuất, tổ chức lao động, khả năng của doanh nghiệp và công khai tại nơi làm việc.

- Doanh nghiệp và người lao động thương lượng, thỏa thuận tiền lương, ký hợp đồng lao động và trả lương gắn với năng suất, kết quả lao động. Doanh nghiệp và tổ chức đại diện người lao động thương lượng, thỏa thuận về tiền lương, tiền thưởng, các chế độ khuyến khích khác trong thỏa ước lao động tập thể hoặc trong quy chế của doanh nghiệp. Tăng cường vai trò, năng lực của tổ chức công đoàn và công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Thực hiện giao khoán chi phí tiền lương, bao gồm cả tiền thưởng trong quỹ lương gắn với nhiệm vụ, điều kiện sản xuất kinh doanh, ngành nghề, tính chất hoạt động của doanh nghiệp; từng bước tiến tới thực hiện giao khoán, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh gắn với kết quả, hiệu quả quản lý và sử dụng vốn nhà nước của doanh nghiệp.

2.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg, ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 gắn với việc cải thiện, nâng cao vị thứ xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI).

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả công tác đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

2.6. Phát huy vai trò của các tầng lớp Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương đồng bộ với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW của Trung ương, Kế hoạch của Tỉnh ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện; đồng thời lãnh đạo,

chỉ đạo các cấp ủy và các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo tăng cường công tác giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân về việc thực hiện chính sách cải cách tiền lương trên địa bàn tỉnh.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết của Trung ương và Kế hoạch của Tỉnh ủy.

- Hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai Nghị quyết, Kế hoạch.

- Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến những điển hình tiên tiến, những việc làm hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả và phản ánh những nơi làm chưa tốt, kém hiệu quả để có giải pháp khắc phục.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp có kế hoạch giám sát việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách tiền lương.

- Nâng cao vai trò và năng lực của tổ chức công đoàn là tổ chức đại diện của người lao động trong quan hệ lao động phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

5. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị; hàng năm tiến hành sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm để thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

6. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình, cơ quan đơn vị thực hiện những nhiệm vụ cụ thể tránh chồng chéo, lãng phí. Đồng thời chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.24

Noi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo, Văn phòng Trung ương,
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XH.



Nguyễn Xuân Tiến